HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15 /2021/NQ-HĐND	*Hải Dương, ngày 08 tháng 12 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
Về việc xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Hải Dương được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia An toàn cháy cho nhà và công trình (QCVN 06:2021/BXD);

Xét Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết về việc xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Hải Dương được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về việc xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy *(sau đây viết tắt là: PCCC)* trên địa bàn tỉnh Hải Dương được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001 có hiệu lực *(trước ngày 04 tháng 10 năm 2001)*, bao gồm:

a) Các cơ sở không đáp ứng một trong các yêu cầu quy định tại Điều 20 Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001; Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

b) Các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC đến các công trình xung quanh theo quy định của pháp luật và quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có cơ sở thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều này được đưa vào sử dụng tại thời điểm trước ngày 04 tháng 10 năm 2001.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về PCCC tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; đảm bảo hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC nào thì khắc phục theo yêu cầu đó, đồng thời áp dụng theo quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này.

3. Cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC tới khu dân cư, nơi đông người bắt buộc phải có phương án di chuyển, bảo đảm khoảng cách an toàn về PCCC theo quy định tại Điều 4 của Nghị quyết này.

4. Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài, hạn chế việc gián đoạn sản xuất, kinh doanh của cơ sở.

5. Phương án di chuyển các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải phù hợp quy hoạch xây dựng, phát triển của địa phương.

Điều 3. Quy định việc xử lý đối với cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh được đưa vào sử dụng trước ngày 04 tháng 10 năm 2001

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Hải Dương được đưa vào sử dụng trước ngày 04 tháng 10 năm 2001 phải thực hiện các biện pháp khắc phục đối với từng nội dung không đảm bảo an toàn về PCCC, cụ thể:

1. Bố trí mặt bằng, công năng sử dụng

a) Thực hiện bố trí, sắp xếp lại công năng của các tầng, các khu vực trong cơ sở theo quy định tại Phụ lục H - QCVN 06:2021/BXD;

b) Đối với các phòng có nhóm người hạn chế về vận động như trẻ em, người già, người bệnh, người tàn tật phải điều chỉnh bố trí tại các tầng thấp;

c) Bố trí công năng trong công trình cần tính toán đến đặc điểm sử dụng trong ngày, thể trạng, lứa tuổi của người sử dụng để đưa ra phương án thoát nạn an toàn cho các gian phòng, khu vực đó.

2. Giao thông phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

a) Nhà, công trình phải bảo đảm ít nhất 01 lối vào cho xe chữa cháy tiếp cận công trình. Lối vào cho xe chữa cháy phải đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chiều rộng, chiều cao thông thủy, tải trọng của đường giao thông; bãi đỗ và bãi quay xe chữa cháy theo quy định;

b) Trong trường hợp đường giao thông nội bộ không đảm bảo các yêu cầu theo quy định mà lực lượng chữa cháy có thể tiếp cận được, cần mở bổ sung lối tiếp cận từ đường vào công trình, bố trí các họng nước chữa cháy tại cửa các lối tiếp cận;

c) Đối với các công trình không thể bố trí được đường giao thông trong nội bộ công trình, có thể xem xét đến khả năng tiếp cận thông qua đường giao thông của các công trình lân cận. Có phương án mở lối tiếp cận từ đường giao thông của công trình lân cận đến công trình hiện hữu.

3. Khoảng cách an toàn về PCCC

Trong trường hợp khoảng cách an toàn PCCC các nhà, công trình hiện hữu không đảm bảo yêu cầu về PCCC theo quy định, cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau để giữ nguyên vị trí nhà, công trình:

a) Cải tạo tường của ngôi nhà, công trình cao hơn hoặc rộng hơn phía tiếp giáp với nhà, công trình khác thành tường ngăn cháy hoặc vách ngăn cháy có giới hạn chịu lửa tương tự;

b) Xây tường ngăn cháy trong khoảng trống tiếp giáp giữa 02 nhà, công trình; tường ngăn cháy phải đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định hiện hành;

c) Tạo vùng ngăn cháy trong nhà, công trình phía tiếp giáp với tường ngoài (có thể tạo vùng ngăn cháy trong 01 hoặc cả 02 nhà), đảm bảo tổng chiều rộng của vùng ngăn cháy không nhỏ hơn khoảng cách PCCC theo quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn giữa 02 nhà, công trình;

d) Sử dụng màn nước ngăn cháy thay thế tường ngăn cháy phía tiếp giáp giữa 02 công trình, bố trí thành 02 dải cách nhau 0,5 mét và cường độ phun không nhỏ hơn 01 lít/giây cho mỗi mét chiều dài màn nước (tính chung cho cả 02 dải); khoảng thời gian duy trì màn nước ít nhất là 01 giờ;

đ) Giảm số lượng chất hàng nguy hiểm cháy, nổ, sắp xếp hàng hóa tạo khoảng cách an toàn PCCC đến khu vực có nguồn nhiệt, nguồn lửa, thiết bị điện. Phân chia các khu vực để hàng hóa cách nhau từ 03 - 05 mét giảm nguy cơ cháy lan và tăng khả năng tiếp cận của lực lượng chữa cháy.

4. Bậc chịu lửa

Trong trường hợp bậc chịu lửa của nhà, công trình không đảm bảo theo quy định, cho phép thực hiện các giải pháp sau:

a) Lắp đặt các trần treo, tường ngăn sử dụng vật liệu ngăn cháy phù hợp để nâng cao giới hạn chịu lửa của các cấu kiện bảo đảm quy định;

b) Đối với các kết cấu của nhà, công trình: cột, dầm, sàn, hệ kết cấu đỡ, mái, tường có giới hạn chịu lửa thấp hơn quy định, tùy thuộc vào đặc điểm của từng loại kết cấu có thể sử dụng giải pháp bảo vệ như: sơn chống cháy, bọc bằng gạch, trát bằng thạch cao hoặc xi măng vôi, bê tông xỉ bọt hoặc bê tông đá bọt… phun lên cấu kiện, để tăng giới hạn chịu lửa của nhà, công trình theo quy định.

5. Lối ra thoát nạn

Đối với các cơ sở (trừ nhóm F5 - QCVN 06:2021/BXD) theo quy định phải có 02 cầu thang thoát nạn trở lên nhưng thực tế chỉ có 01 cầu thang thoát nạn phải có giải pháp bố trí bổ sung 01 cầu thang bộ theo quy định. Trường hợp không thể bổ sung cầu thang bộ thì phải tăng cường an toàn cho người trong quá trình thoát nạn bằng giải pháp sau:

a) Hệ thống cấp nước chữa cháy cho công trình phải thường xuyên có nước được duy trì ở áp suất đảm bảo yêu cầu chữa cháy;

b) Hạn chế số người có mặt tập trung cùng lúc tại mỗi tầng; bố trí người trực thường xuyên tại các tầng;

c) Thang thoát nạn hiện có phải cải tạo thành buồng thang bộ không nhiễm khói (loại N1 hoặc N2 hoặc N3);

d) Mở lối lên mái từ buồng thang thoát nạn;

đ) Trang bị thiết bị phục vụ thoát nạn như: thang dây, thang móc, ròng rọc, ống tụt;

e) Tại mỗi tầng phải có lối ra khẩn cấp quy định tại Điều 3.2.1 và 3.2.13 QCVN 06:2021/BXD như lối ra ban công hoặc lôgia mà ở đó có các thiết bị thoát nạn khẩn cấp. Trường hợp các công trình liền kề có cùng độ cao thì có thể bổ sung lối đi sang các công trình liền kề;

g) Bố trí sơ đồ hướng dẫn thoát nạn trên cửa ra vào các phòng, buồng, thể hiện thiết bị thoát nạn, lối thoát nạn, cầu thang thoát nạn để hướng dẫn thoát nạn;

h) Bố trí khẩu trang lọc độc ngay trong các phòng, buồng và các phương tiện cứu nạn, cứu hộ khác.

6. Ngăn chặn cháy lan

Khi cơ sở không đảm bảo quy định về khoang cháy, có thể áp dụng một trong các giải pháp sau:

a) Áp dụng các giải pháp nâng bậc chịu lửa của công trình để tăng diện tích lớn nhất của một tầng nhà trong phạm vi một khoang cháy. Có thể trang bị hệ thống chữa cháy tự động để tăng diện tích khoang cháy theo quy định;

b) Xây tường ngăn cháy hoặc vách ngăn cháy phân chia mặt bằng thành các khoang cháy có diện tích đảm bảo quy định;

c) Sử dụng màn nước ngăn cháy thay thế tường ngăn cháy, bố trí thành 02 dải cách nhau 0,5 mét và cường độ phun không nhỏ hơn 01 lít/giây cho mỗi mét chiều dài màn nước (tính chung cho cả 02 dải); khoảng thời gian duy trì màn nước ít nhất là 01giờ.

Giới hạn chịu lửa của các cấu kiện và bộ phận ngăn cháy của nhà trong phạm vi 01 khoang cháy phải đảm bảo theo quy định tại Bảng 4 của QCVN 06:2021/BXD.

7. Trang bị phương tiện PCCC và hệ thống kỹ thuật có liên quan về PCCC

a) Yêu cầu và định mức trang bị phương tiện về PCCC, hệ thống kỹ thuật có liên quan về PCCC thực hiện theo Tiêu chuẩn quốc gia "TCVN 3890:2009, Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng" (*viết tắt là: TCVN 3890:2009*) và quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành;

b) Đối với các cơ sở trang bị bình chữa cháy chưa đúng chủng loại theo quy định tại TCVN 3890:2009 cho phép tiếp tục sử dụng nhưng khi trang bị mới và thay thế phải theo đúng chủng loại được quy định tại TCVN 3890:2009;

c) Đối với cơ sở thuộc diện phải trang bị hệ thống chữa cháy tự động theo quy định tại Phụ lục C - TCVN 3890:2009 phải trang bị theo đúng quy định để đảm bảo an toàn PCCC;

d) Trang bị máy bơm chữa cháy khiêng tay kèm theo bổ sung nguồn nước chữa cháy ngoài nhà (có thể là trụ nước chữa cháy hoặc bến, bãi, ao, hồ… cạnh khu vực công trình);

đ) Trường hợp không thể bố trí được các hệ thống chữa cháy tự động do kết cấu không đảm bảo, xem xét tính toán việc trang bị các thiết bị chữa cháy tự động như bình cầu chữa cháy, kết hợp các giải pháp về xây dựng, chữa cháy cục bộ các khu vực có nguy hiểm cháy, diện tích nhỏ nhằm hạn chế nguy cơ cháy lan, cháy lớn để lực lượng chữa cháy thêm thời gian di chuyển đến địa điểm cháy.

8. Đối với các cơ sở có tính chất đặc thù như: cửa hàng kinh doanh xăng dầu, cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, trường hợp cơ sở không đáp ứng điều kiện về khoảng cách an toàn PCCC thì tùy theo điều kiện của từng cơ sở có thể áp dụng giải pháp giảm tổng lượng xăng dầu chứa tại cơ sở phù hợp với cấp cửa hàng xăng dầu theo quy định hoặc xây dựng tường ngăn cháy đối với cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng.

9. Đối với các cơ sở không có khả năng thực hiện các biện pháp khắc phục nêu trên phải thay đổi tính chất sử dụng công trình đảm bảo quy định về PCCC.

10. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023, các cơ sở không thực hiện đầy đủ giải pháp khắc phục hoặc không thay đổi tính chất sử dụng để đảm bảo yêu cầu về PCCC thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Quy định việc xử lý các cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người không đảm bảo khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy

1. Người đứng đầu cơ sở xây dựng kế hoạch, phương án di chuyển đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định về PCCC được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện việc di chuyển theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện di chuyển các cơ sở là kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ra khỏi khu dân cư, nơi đông người không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC phù hợp với quy hoạch phát triển của tỉnh.

3. Trong thời gian chờ di chuyển, người đứng đầu cơ sở phải giảm trữ lượng, khối lượng tồn chứa sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm theo hướng dẫn của cơ quan PCCC và cơ quan quản lý chuyên ngành có thẩm quyền; trang bị bổ sung phương tiện, hệ thống PCCC và hệ thống kỹ thuật liên quan về PCCC theo TCVN 3890:2009 và QCVN 05A:2020/BCT.

4. Các công trình cấp khí đốt, dầu khí, hóa chất sau khi di chuyển cần đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật và quy hoạch quy định tại Mục 2.3 của QCVN 07-6:2016/BXD, Mục 2.6.12 của QCVN 01:2021/BXD, Quy chuẩn QCVN 05A:2020/BCT và các yếu tố kỹ thuật khác theo các tiêu chuẩn và quy chuẩn chuyên ngành khác có liên quan.

5. Từ ngày 01 tháng 6 năm 2022, các cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC, không đảm bảo phương tiện, hệ thống PCCC và hệ thống kỹ thuật liên quan về PCCC theo TCVN 3890:2009 và QCVN 05A:2020/BCT chưa thực hiện di chuyển phải đình chỉ hoạt động.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận :
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VB);
- Ban Công tác Đại biểu Quốc hội;
- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;

(để b/c)

- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND và UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương, Trang TTĐT ĐĐBQH và HĐND tỉnh, Trung tâm CNTT - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Phạm Xuân Thăng